

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XIV) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Toàn Đảng bộ ra sức triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Trên cơ sở quán triệt sâu kỹ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành phải thống nhất nhận thức và hành động, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; khẩn trương triển khai thực hiện, trong đó phải cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá thành các nghị quyết chuyên đề, các chương trình, kế hoạch cụ thể, có tính khả thi cao và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

3. Quá trình tổ chức thực hiện phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo và quyết tâm cao, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

B. MỤC TIÊU

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân; giữ vững quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, tích cực đổi mới, sáng tạo, chủ động liên kết, hợp tác và hội nhập; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; huy động và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực; phát triển toàn diện, trọng tâm là phát triển 03 trụ cột gắn với ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi giá trị: (i) Công nghiệp, (ii) Du lịch, (iii) Nông nghiệp; không ngừng nâng cao đời sống nhân dân; phấn đấu trở thành địa chỉ có sức thu hút mạnh các nhà đầu tư lớn, có năng lực, đưa tỉnh Bình Thuận phát triển nhanh và bền vững, mạnh về kinh tế biển, năng lượng và du lịch.

C. NỘI DUNG CHỦ YẾU

Trên cơ sở quán triệt sâu kỹ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã được xác định trong Báo cáo chính trị và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành tập trung thực hiện toàn diện, có kết quả các nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá như sau:

I. BAN HÀNH CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ TRONG NHIỆM KỲ

1. Năm 2021: Tỉnh ủy ban hành 05 Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV⁽¹⁾; gồm:

(1) Nghị quyết về tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đến năm 2025.

(2) Nghị quyết về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(3) Nghị quyết về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(4) Nghị quyết về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025.

(5) Nghị quyết về phát triển hạ tầng số, chuyển đổi số.

2. Năm 2022: Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết lãnh đạo triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

II. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XIV

1. Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; chú trọng phát triển kinh tế biển; ưu tiên phát triển 03 trụ cột gắn với ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi giá trị: (1) Công nghiệp, (2) Du lịch, (3) Nông nghiệp

1.1. Tiếp tục khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của tỉnh; ưu tiên phát triển 03 trụ cột gắn với ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi giá trị: (1) Công nghiệp; (2) Du lịch; (3) Nông nghiệp. Trong đó:

1.1.1. Đối với công nghiệp

- Trong năm 2021, Tỉnh ủy ban hành và lãnh đạo triển khai Nghị quyết về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

⁽¹⁾ Tên gọi của Nghị quyết có thể thay đổi. Căn cứ tình hình thực tế, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có thể ban hành thêm một số nghị quyết chuyên đề khác.

- Từ năm 2021 đến năm 2025, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu sau:

(1) Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(2) Tiếp tục thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu ngành công thương, Đề án phát triển công nghiệp năng lượng và công nghiệp chế biến các sản phẩm có lợi thế của tỉnh để công nghiệp trở thành trụ cột phát triển kinh tế của tỉnh.

(3) Nghiên cứu, kiến nghị các bộ, ngành Trung ương và Chính phủ rà soát hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển năng lượng tái tạo (*điện mặt trời, điện gió, nhất là điện gió ngoài khơi*), ưu tiên phát triển điện gió ngoài khơi và điện khí LNG. Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh. Kêu gọi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ cho ngành năng lượng.

(4) Nghiên cứu, ban hành các chính sách ưu đãi đầu tư để thu hút các dự án sản xuất các thiết bị, linh kiện phục vụ phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo, lắp ráp máy móc, ô tô, xe máy...

(5) Chỉ đạo tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thi công hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; phát huy hạ tầng kết nối với tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) - đoạn qua địa bàn tỉnh để phát triển một số khu công nghiệp theo hướng kết hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

(6) Xây dựng quy hoạch và kêu gọi đầu tư hạ tầng một số cụm công nghiệp tại các địa phương để thu hút các dự án đầu tư phù hợp, hiệu quả.

(7) Triển khai nhanh để sớm hình thành khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hàm Tân - La Gi.

1.1.2. Đối với du lịch

- Trong năm 2021, Tỉnh ủy ban hành và lãnh đạo triển khai Nghị quyết về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Trong giai đoạn 2021 - 2025, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu sau:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(2) Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng Bình Thuận thành trung tâm du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia” giai đoạn 2021 - 2025; trong đó, lấy khu vực Hàm Tiến - Mũi Né và vùng phụ cận làm động lực lan tỏa tới các khu vực khác trong tỉnh.

(3) Xây dựng và triển khai các Đề án phát triển du lịch nhằm giữ vững thương hiệu và hình ảnh du lịch Bình Thuận “An toàn - thân thiện - chất lượng”:

+ Đề án đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch, nâng cao đẳng cấp, chất lượng các dịch vụ du lịch;

+ Đề án phát triển kinh tế ban đêm;

+ Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Đề án quản lý, đầu tư, khai thác các tuyến, điểm tham quan du lịch trên địa bàn thành phố Phan Thiết và phụ cận.

(4) Rà soát, kiên quyết thu hồi những dự án du lịch chậm triển khai (mà lý do chậm không phù hợp với quy định).

(5) Từng bước đầu tư phát triển hoàn thiện hạ tầng phục vụ du lịch, như tuyến đường ven biển như đường ĐT.719 B (đoạn Phan Thiết – Kê Gà, đoạn Hòn Lan – Tân Hải), mở rộng, nâng cấp đường ĐT.719 (đoạn Kê Gà – Tân Thiện); chuẩn bị đầu tư cầu Văn Thánh...; khu xử lý nước thải sinh hoạt tập trung ở khu vực Hàm Tiến - Mũi Né.

1.1.3. Đối với nông nghiệp

- Trong năm 2021, Tỉnh ủy ban hành và lãnh đạo triển khai Nghị quyết về tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đến năm 2025.

- Trong giai đoạn 2021 - 2025, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu sau:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đến năm 2025.

(2) Tranh thủ tối đa các nguồn vốn của Trung ương và huy động các nguồn lực của tỉnh để tiếp tục đầu tư phát triển thủy lợi, đảm bảo chủ động điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất.

(3) Đẩy mạnh thực hiện chính sách khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và khu vực nông thôn gắn với sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản phù hợp với điều kiện của tỉnh. Chú ý thu hút các dự án đầu tư chế biến các sản phẩm từ quả thanh long.

(4) Xác định lại các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực, mang lại hiệu quả kinh tế cao của tỉnh, từ đó có chính sách hỗ trợ phù hợp; có giải pháp đồng bộ, hiệu quả phát triển cây thanh long theo hướng bền vững.

(5) Chỉ đạo tiến hành kiểm tra, rà soát lại tổng diện tích rừng để có biện pháp quản lý, bảo vệ chặt chẽ gắn với tăng cường các biện pháp bảo vệ đất lâm nghiệp, không để lấn chiếm trái phép. Phát triển kinh tế rừng gắn kết với công tác trồng, quản lý, bảo vệ rừng, nhất là rừng giáp ranh với tỉnh Lâm Đồng, rừng đầu nguồn,

rừng phòng hộ ven biển gắn với tái tạo rừng. Xây dựng vùng nguyên liệu gỗ có giá trị kinh tế cao phục vụ chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế.

(6) Xây dựng và triển khai chương trình tái cơ cấu đội tàu đánh bắt hải sản xa bờ gắn với phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái ven biển, hải đảo.

(7) Quy hoạch khu vực nuôi trồng thủy, hải sản; xây dựng, triển khai thí điểm và xem xét nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc nuôi hải đặc sản trên biển có hiệu quả.

(8) Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, phấn đấu đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

1.2. Chỉ đạo triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế biển; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Chương trình hành động của Tỉnh ủy (khóa XIII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

(1) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các doanh nghiệp, các tập đoàn lớn đầu tư vào Bình Thuận, làm đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh.

(2) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, chính sách về thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo lập môi trường khởi nghiệp, tích cực đổi mới sáng tạo.

(3) Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống dịch vụ logistics trên cơ sở phát huy tốt vai trò của Cảng Quốc tế Vĩnh Tân, Sân bay Phan Thiết, tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) và tuyến đường sắt Bắc - Nam - đoạn qua địa bàn tỉnh.

(4) Phát triển hài hòa giữa khai thác và nuôi trồng hải sản, gắn với chế biến tạo giá trị gia tăng cao, đồng thời thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ và phát triển dịch vụ hậu cần trên biển.

(5) Ưu tiên nguồn lực để phát triển toàn diện huyện đảo Phú Quý, vừa bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trên biển, vừa là căn cứ chi viện hậu cần, kỹ thuật cho khu vực quần đảo Trường Sa, nhà giàn DK1; đồng thời xây dựng Phú Quý thành trung tâm khai thác, dịch vụ hậu cần nghề cá và trung tâm tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ trên biển khu vực Nam Trung bộ, mạnh về kinh tế, vững về quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, rừng, môi trường và ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu

Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu sau:

(1) Đẩy mạnh thực hiện Đề án tổng thể về xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu về đất đai của tỉnh.

(2) Quản lý chặt chẽ đất đai ở khu vực ven biển, hải đảo và các khu vực nhạy cảm về quốc phòng - an ninh, quỹ đất dự phòng 5% ở các cấp xã; xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm đất công, đất đã cấp cho các dự án.

(3) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các dự án sớm đi vào hoạt động, đi đôi với kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai, không để lãng phí nguồn lực đất đai kéo dài.

(4) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025; xử lý nghiêm những trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, không phép trên địa bàn tỉnh.

(5) Đề xuất Chính phủ xem xét, sớm ban hành Nghị định về quản lý khoáng sản ở các khu vực dự trữ để phát triển các dự án đầu tư trên mặt.

(6) Triển khai, nhân rộng và thực hiện tốt Đề án ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ viễn thám trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường.

(7) Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ chất lượng nguồn nước, có kế hoạch cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trong mùa khô hàng năm. Phấn đấu đến cuối năm 2025, bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước và hồ, đập trên địa bàn tỉnh.

(8) Khẩn trương nghiên cứu đề xuất trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành:
(i) Chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, các cơ sở dịch vụ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư tập trung để bố trí vào các khu vực quy hoạch phù hợp; (ii) Chính sách thu hút đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác phía Bắc thành phố Phan Thiết và nhà máy xử lý rác tại các huyện hoặc liên huyện; đa dạng hóa các hình thức phù hợp trong quản lý, thu gom, xử lý rác thải, chất thải; (iii) Có giải pháp xử lý các bãi rác chôn lấp gây ô nhiễm môi trường hoặc hết thời gian sử dụng, nhất là bãi rác Bình Tú (thành phố Phan Thiết).

(9) Thực hiện các biện pháp giám sát, kiểm soát chặt chẽ và xử lý có hiệu quả các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, các cụm công nghiệp chế biến thủy sản có mùi, các khu vực khai thác titan và các trang trại chăn nuôi heo; khẩn trương có biện pháp tiêu thụ tro, xỉ của các nhà máy nhiệt điện than. Thực hiện nhất quán chủ trương không chấp thuận đầu tư các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

(10) Tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, đồng thời tích

cực huy động các nguồn lực đầu tư, xây dựng hệ thống kè chống xói lở bờ biển ở những vùng xung yếu, theo hướng vừa là công trình chắn sóng, chống xâm thực, sạt lở vừa là công trình phòng thủ quân sự dọc tuyến biển khi có tình huống xảy ra.

(11) Có kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Dự án Kè phòng chống lũ lụt, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu gắn với cải tạo môi trường sông Cà Ty, hoàn thành trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

3. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

3.1. Năm 2021

- **Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy** cho ý kiến về định hướng và nội dung dự thảo Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- **Ủy ban nhân dân tỉnh** triển khai xây dựng Quy hoạch và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy cho ý kiến theo quy định trước khi trình Hội đồng thẩm định quốc gia và Chính phủ phê duyệt.

3.2. Từ quý III/2022

- **Tỉnh ủy** ban hành Nghị quyết và lãnh đạo triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- **Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo** triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Chú trọng nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân

Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ trên từng lĩnh vực như sau:

4.1. Về giáo dục - đào tạo

(1) Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

(2) Ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học và bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng giáo dục ở khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, gắn với đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn và giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

4.2. Về y tế

(1) Xây dựng Đề án phát triển ngành y tế đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

(2) Đầu tư đúng mức cho công tác y tế dự phòng, truyền thông giáo dục sức khỏe; nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19. Kết hợp có hiệu quả các phương pháp chữa bệnh hiện đại với y học cổ truyền.

(3) Duy trì đội ngũ bác sĩ công tác tại 100% trạm y tế cấp xã vào tất cả các ngày trong tuần.

(4) Tiếp tục cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng và trang thiết bị hiện đại cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh, các bệnh viện đa khoa khu vực và các trung tâm y tế cấp huyện.

(5) Thực hiện có hiệu quả Đề án bệnh viện vệ tinh, nâng cao chất lượng hỗ trợ chẩn đoán, điều trị bệnh từ xa và triển khai mô hình bác sĩ gia đình.

(6) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chính sách đào tạo thu hút bác sĩ về công tác tại tỉnh Bình Thuận.

(7) Khuyến khích và huy động các nguồn lực xã hội để phát triển mạng lưới y tế ngoài công lập, ưu tiên các cơ sở y tế thực hiện kỹ thuật cao.

(8) Thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế.

4.3. Về văn hóa, thể thao

(1) Huy động nhiều nguồn lực tham gia đầu tư xây dựng, phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa, phục vụ nhu cầu tinh thần cho nhân dân; tập trung đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng: Nhà hát và triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh, Khu Di tích căn cứ Tỉnh ủy Bình Thuận trong kháng chiến chống Mỹ.

(2) Nghiên cứu, xây dựng Đề án về các chuẩn mực giá trị văn hóa con người Bình Thuận để phát triển bền vững.

(3) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh hệ thống tiêu chí của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đảm bảo đúng thực chất, tránh hình thức gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và phong trào thi đua ở thôn, khu phố.

(4) Xây dựng và triển khai chương trình bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển du lịch.

(5) Xây dựng và thực hiện chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa - nghệ thuật; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, mang bản sắc của các dân tộc trong tỉnh, nhất là các lễ, hội truyền thống.

(6) Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2021 - 2030.

(7) Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đào tạo vận động viên cơ sở giai đoạn 2021 - 2025.

4.4. Về thực hiện các chính sách “Đền ơn, đáp nghĩa”, an sinh xã hội

(1) Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, không để gia đình có công với cách mạng có mức sống dưới mức trung bình của cư dân trên cùng địa bàn.

(2) Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao phúc lợi xã hội. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo và các chính sách an

sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội; tiếp tục thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội.

(3) Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch Covid-19.

5. củng cố, tăng cường quốc phòng - an ninh và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau:

(1) Thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ củng cố, tăng cường quốc phòng - an ninh trong từng chương trình, kế hoạch, dự án... Quan tâm cân đối, bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, các công trình quốc phòng theo quy hoạch thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, chú trọng nâng cao năng lực phòng thủ đảo Phú Quý. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

(2) Thường xuyên củng cố, xây dựng lực lượng công an trong sạch, vững mạnh theo tinh thần “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ”. Chủ động rà soát, bổ sung các đề án, kế hoạch, phương án đã được cấp có thẩm quyền, phê duyệt để bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm của tỉnh; nâng cao chất lượng công tác dự báo, nắm, phân tích tình hình để chủ động xử lý kịp thời, có hiệu quả những vấn đề, vụ việc phức tạp phát sinh ngay từ đầu, ngay từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng, tuyệt đối không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn tỉnh.

(3) Tập trung đấu tranh, kéo giảm các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm và tệ nạn xã hội liên quan đến ma túy; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ; kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông. Có biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực chất của phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

(4) Định kỳ nghe báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các đề án về bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự đã được phê duyệt.

6. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; sắp xếp tổ chức bộ máy và cán bộ của hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương gắn với đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các ban của Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nội dung sau:

6.1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo:

(1) Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng; nhận diện, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo

đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phát huy tốt vai trò gương mẫu, nói đi đôi với làm, nhất là trong cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị.

(2) Thực hiện có hiệu quả các nội dung, phương thức đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên mạng xã hội. Kịp thời cung cấp thông tin chính thống về tình hình thời sự, các sự kiện chính trị, tình hình kinh tế - xã hội, biển, đảo và các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

6.2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo:

(1) Đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng và hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm túc việc tự phê bình và phê bình. Nâng cao chất lượng cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy cơ sở.

(2) Thực hiện công tác phát triển đảng viên mới bảo đảm chất lượng và đạt chỉ tiêu gắn với thường xuyên sàng lọc, nâng cao chất lượng đảng viên, chú ý phát triển đảng viên ở địa bàn dân cư, trong lực lượng dân quân tự vệ, trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

(3) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn đội ngũ cán bộ của toàn hệ thống chính trị theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII); cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác; việc phân công, phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của các cấp ủy.

(4) Rà soát, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương về công tác cán bộ và nghiên cứu, ban hành các quy định, quy chế, kế hoạch, đề án về công tác cán bộ.

6.3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo:

(1) Thực hiện nghiêm túc các quy định của Điều lệ Đảng, chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung các nội dung: (i) Việc thực hiện quy chế làm việc, các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; (ii) Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên; (iii) Việc chấp hành và triển khai thực hiện kết luận, chỉ đạo của cấp trên.

(2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi sai phạm ngay từ lúc mới phát sinh, nhất là ở cơ sở; coi trọng công tác tự kiểm tra nội bộ, làm tốt công tác giám sát sau kiểm tra.

(3) Xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(4) Rà soát, giải quyết có hiệu quả các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài.

6.4. Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo:

(1) Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, chú trọng đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền.

(2) Đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng để không ngừng củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận của toàn dân trong việc tham gia xây dựng hệ thống chính trị. Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, hội viên gắn với chăm lo lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên.

(3) Xây dựng đề án về đổi mới và nâng cao chất lượng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp. Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân bảo đảm đạt kết quả thiết thực.

(4) Xây dựng, củng cố và phát huy vai trò của cốt cán chính trị và người có uy tín ở cơ sở; phối hợp, đề xuất chính sách đối với lực lượng cốt cán an ninh trật tự; các giải pháp chủ động nắm bắt tình hình và kịp thời giải quyết các vụ việc phức tạp phát sinh ngay từ cơ sở.

6.5. Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo:

(1) Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chủ động nắm bắt, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời chỉ đạo xử lý có hiệu quả những tình huống phát sinh, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ.

(2) Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

(3) Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6.6. Các ban của Tỉnh ủy phối hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo:

(1) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ* gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

(2) Tăng cường các biện pháp sớm nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn.

(3) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tự phê bình và phê bình; tập trung khắc phục những khuyết điểm, hạn chế được chỉ ra qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm gắn với giải quyết có kết quả những yêu kém kéo dài, những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở.

III. TẬP TRUNG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN TỐT CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có chuyên môn cao, có năng lực thực tiễn, phẩm chất đạo đức trong sáng, gần dân, trọng dân, có trách nhiệm với nhân dân; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ trẻ có chất lượng, bảo đảm tính kế thừa

1.1. Trong năm 2021, Tỉnh ủy sơ kết 05 năm việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 11/6/2016 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025 và bàn giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo

(1) Có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ các cấp, bảo đảm về phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, chú trọng tính kế thừa (*ban hành kế hoạch trong năm 2021*).

(2) Thực hiện đồng bộ các khâu, các bước công tác cán bộ đảm bảo chặt chẽ. Đổi mới phương thức tuyển chọn, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ, nhất là người đứng đầu theo các tiêu chí: “có tâm”, “có tầm”, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm; thực hiện thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, phòng trong hệ thống chính trị; kịp thời thay thế cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống (*thực hiện từ năm 2021*).

(3) Ban hành Đề án xây dựng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số (*ban hành trong quý IV/2021*).

(4) Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác cán bộ, cũng như trong thực thi công vụ (*thực hiện xuyên suốt trong nhiệm kỳ*).

1.3. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau

(1) Thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 03/11/2016 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025 (*thực hiện thường xuyên trong nhiệm kỳ*).

(2) Tăng cường thực hiện tự chủ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, cơ sở đào tạo nghề với các doanh nghiệp trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kết nối đồng bộ giữa đào tạo nghề

với giải quyết việc làm trong nước và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực (*thực hiện thường xuyên trong nhiệm kỳ*).

(3) Nghiên cứu, ban hành các chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp để động viên, khuyến khích và thu hút nhân lực chất lượng cao, chuyên gia giỏi (*ban hành trong năm 2021*).

(4) Ban hành cơ chế, chính sách thu hút các cơ sở giáo dục, đào tạo có uy tín trong nước và quốc tế mở phân hiệu, chi nhánh tại tỉnh Bình Thuận, tạo tiền đề để phát triển các lĩnh vực đổi mới, sáng tạo tại địa phương.

(5) Tổng kết việc thực hiện Đề án đào tạo nguồn nhân lực có trình độ sau đại học ở nước ngoài của tỉnh Bình Thuận (Đề án 100).

2. Tăng cường đầu tư công và thu hút nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, kể cả hạ tầng công nghệ số. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân

2.1. Trong năm 2021, Tỉnh ủy ban hành và lãnh đạo triển khai các Nghị quyết chuyên đề:

(1) Về phát triển hạ tầng số, chuyển đổi số.

(2) Về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025.

2.2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau (*thực hiện thường xuyên trong nhiệm kỳ*)

(1) Kiên trì phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về chồng lấn các quy hoạch, nhất là quy hoạch titan; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình do Trung ương đầu tư và hỗ trợ đầu tư, nhất là tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông (*đoạn Dầu Giây - Phan Thiết, Phan Thiết - Vĩnh Hảo, Vĩnh Hảo - Cam Lâm*), Sân bay Phan Thiết, các tuyến đường ven biển (*như đường ĐT.719 đoạn Phan Thiết - Kê Gà, đoạn Hòn Lan - Tân Hải; mở rộng, nâng cấp đường ĐT.719 đoạn Kê Gà - Tân Thiện*), kiến nghị mở rộng Quốc lộ 55 để tăng cường kết nối giữa các địa phương trong tỉnh và giữa tỉnh Bình Thuận với vùng Đông Nam bộ, Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung bộ.

(2) Tích cực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tập trung nguồn lực đầu tư các công trình trọng điểm, cấp thiết, nhất là giao thông, hạ tầng thủy lợi, đê, kè phục vụ phòng, chống hạn, ứng phó với biến đổi khí hậu... Khai thác có hiệu quả nguồn lực từ đất đai. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và xã hội. Nâng cao hiệu

quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, chính sách ưu đãi để mời gọi, thu hút các nhà đầu tư lớn, có tiềm lực tài chính và năng lực thực hiện tạo bước đột phá trong thu hút nguồn lực xã hội đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế của tỉnh.

(3) Tăng cường quản lý đầu tư công. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn, dài hạn. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình cấp bách nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động tạo quỹ đất bố trí tái định cư cho nhân dân để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng các công trình trọng điểm và thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng cơ bản.

(4) Phát triển mạnh hạ tầng số, hệ thống cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng để từng bước hướng tới phát triển kinh tế số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Nghiên cứu, triển khai, thúc đẩy chuyển đổi công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại - dịch vụ, thanh toán.

(5) Làm tốt công tác định hướng phát triển vùng và địa phương. Quản lý tốt quy hoạch, nhất là quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng khu vực ven biển, đô thị để quy hoạch trở thành nguồn lực phục vụ phát triển.

(6) Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, chống thất thu; cân đối chi ngân sách tích cực, hài hòa giữa ngân sách các cấp; ưu tiên bố trí chi cho giáo dục - đào tạo, y tế.

(7) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tập trung trước hết vào khai thác tiềm năng, các sản phẩm lợi thế của tỉnh, tạo bước phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa về tiếp nhận, làm chủ công nghệ mới, tham gia các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị gia tăng. Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng, đổi mới công nghệ trong các lĩnh vực: Năng lượng sạch, nông nghiệp công nghệ cao, khai thác, chế biến hải sản và khoáng sản.

(8) Huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển giao thông nông thôn, phát triển thủy lợi nhỏ trên địa bàn tỉnh.

(9) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội về Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2023.

2.3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư kinh doanh, liên kết, hợp tác, phát triển

Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

(1) Lãnh đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; phấn đấu tỷ lệ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước hàng năm trên 85%, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới minh bạch, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, làm thước đo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

(2) Nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác đối ngoại, liên kết vùng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Trung ương về hội nhập quốc tế để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(3) Tiếp tục có giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS); nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công của tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã, góp phần tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nhân, doanh nghiệp.

(4) Công bố công khai các Đề án quy hoạch, các kế hoạch của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, đơn vị tư vấn và nhân dân trong tiếp nhận thông tin về: (i) Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (ii) Quy hoạch xây dựng chung và quy hoạch chi tiết các đô thị; (iii) Định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực; (iv) Kế hoạch sử dụng đất theo từng giai đoạn; (v) Bản đồ địa chính...

(5) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: Đất đai, rừng, khoáng sản, đầu tư, xây dựng, sử dụng ngân sách nhà nước và quản lý môi trường. Tăng cường kiểm tra việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, kịp thời xử lý nghiêm minh các trường hợp gây nhũng nhiễu, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động này trong toàn Đảng bộ tỉnh. Tập trung nghiên cứu, xây dựng, ban hành các nghị quyết chuyên đề, các kết luận phù hợp với yêu cầu thực tế. Tổ chức sơ kết các nghị quyết chuyên đề và kết quả thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy trong năm 2023, tổng kết trong năm 2025

gắn với xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

2. Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa nội dung kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh nêu trong Chương trình hành động này bằng chương trình, đề án, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện.

3. Các ban của Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Thanh niên ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Chương trình hành động này; đồng thời, tham mưu xây dựng, trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các nghị quyết, kế hoạch, đề án có liên quan đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đã xác định trong Chương trình hành động này để tổ chức thực hiện.

4. Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, tham mưu, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, định kỳ báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh ban hành kế hoạch phát động các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Chương trình hành động đã đề ra.

6. Giao các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương được phân công phụ trách triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động này./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban Đảng và Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các Vụ theo dõi địa phương,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ

Dương Văn An